

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án thu mua muối và sản xuất, cung ứng muối Iốt**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Sinh Hùng tại văn bản số 4579/VPCP-KTN ngày 13 tháng 07 năm 2011; ý kiến của Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải tại văn bản số 6122/VPCP-KTN ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện thu mua muối và sản xuất, cung ứng muối Iốt;

Xét đề nghị của Tổng công ty Lương thực Miền Bắc tại văn bản số 779/TCTLTMB-KHKD ngày 21 tháng 10 năm 2010 về việc đề nghị cho phép xây dựng phương án lồng ghép thu mua muối cho diêm dân với tổ chức sản xuất muối Iốt, cung ứng cho các đối tượng chính sách;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án thu mua muối và sản xuất cung ứng muối Iốt với những nội dung chính sau đây:

**1. Mục tiêu**

- Hàng năm thu mua 200.000 tấn muối với mức giá đảm bảo có lãi từ 20-30%, giúp ổn định sản xuất và nâng cao mức sống của người dân sản xuất muối.

- Sản xuất, cung cấp đủ muối Iốt đảm bảo chất lượng cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn và đáp ứng nhu cầu xã hội, góp phần phòng chống các rối loạn do thiếu hụt Iốt.

- Góp phần bình ổn thị trường, giảm thiểu những tác động tiêu cực đối với người sản xuất muối và chủ động đối phó với diễn biến bất thường của thời tiết.

## **2. Phạm vi**

Thu mua muối do diêm dân sản xuất ra hàng năm trong cả nước để sản xuất và cung ứng đủ muối Iốt cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn theo quy định và đáp ứng nhu cầu của thị trường.

## **3. Kế hoạch thu mua và sản xuất, cung ứng muối Iốt**

### **3.1. Sản xuất, thu mua muối và tiêu thụ muối Iốt miền Bắc**

- Sản lượng muối hàng năm và dự kiến thu mua: Tổng sản lượng do diêm dân sản xuất ra hàng năm khoảng 200.000 tấn. Dự kiến thu mua cho diêm dân khoảng 80.000 tấn/năm, chiếm khoảng 40% sản lượng sản xuất.

- Nhu cầu tiêu dùng và cấp muối Iốt bằng hiện vật: Tổng nhu cầu tiêu dùng của người dân phía Bắc khoảng 180.000 tấn/năm. Nhu cầu muối Iốt cấp bằng hiện vật cho hộ nghèo vùng khó khăn khoảng 14.000 tấn/năm.

### **3.2. Sản xuất, thu mua muối và tiêu thụ muối Iốt các tỉnh miền Trung**

- Sản lượng muối hàng năm và dự kiến thu mua: Tổng sản lượng do diêm dân sản xuất ra hàng năm khoảng 160.000 tấn. Dự kiến thu mua cho diêm dân khoảng 60.000 tấn/năm, chiếm gần 40% sản lượng sản xuất.

- Nhu cầu tiêu dùng và cấp muối Iốt bằng hiện vật của người dân khu vực này khoảng 68.000 tấn/năm. Nhu cầu muối Iốt cấp bằng hiện vật các hộ nghèo vùng khó khăn khoảng 4.900 tấn/năm.

### **3.3. Sản xuất muối và tiêu thụ muối Iốt các tỉnh miền Nam**

- Sản lượng muối hàng năm và dự kiến thu mua: Tổng sản lượng do diêm dân sản xuất ra hàng năm khoảng 210.000 tấn. Dự kiến thu mua cho diêm dân khoảng 60.000 tấn/năm, chiếm khoảng 30% sản lượng sản xuất.

- Nhu cầu tiêu dùng và cấp muối Iốt bằng hiện vật khoảng 142.000 tấn/năm. Nhu cầu muối Iốt cấp bằng hiện vật cho hộ nghèo vùng khó khăn khoảng 3.400 tấn/năm.

## **4. Một số giải pháp thực hiện Đề án**

### **4.1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền**

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương thu mua muối và sử dụng muối Iốt, nhất là ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa để khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển sản xuất, tiêu thụ muối trong nước và sử dụng muối Iốt, góp phần phòng chống các rối loạn do thiếu hụt Iốt, giảm tỷ lệ mắc bệnh đần độn, bướu cổ.

4.2. Thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ sản xuất, thu mua muối thông qua đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn vùng muối, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất

- Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo ngành muối từ Trung ương đến các địa phương nhằm thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ sản xuất, thu mua muối thông qua đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn vùng muối, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Hàng năm, trên cơ sở đề nghị của Tổng công ty Lương thực Miền Bắc về số lượng muối cần thu mua tạm trữ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ quyết định số lượng muối cần mua tạm trữ, giá mua, thời gian mua, thời gian hỗ trợ và mức hỗ trợ lãi suất vốn vay ngân hàng.

#### **4.3. Sản xuất, cung cấp muối Iốt**

Trên cơ sở số lượng muối mua của diêm dân và nhu cầu muối Iốt ở các địa phương, Tổng công ty Lương thực Miền Bắc tổng hợp nhu cầu muối Iốt, tổ chức sản xuất, cung ứng đủ muối Iốt cho người dân thuộc hộ nghèo vùng khó khăn và đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân.

#### **5. Nguồn kinh phí**

Căn cứ vào số lượng muối cần thu mua, sản xuất và chế biến muối Iốt hàng năm, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Bộ, ngành liên quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

**6. Thời gian thực hiện:** Từ Quý IV năm 2011 đến hết năm 2015.

#### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có sản xuất muối chỉ đạo, tổ chức tốt nhiệm vụ thu mua muối cho diêm dân; giao cho các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với Tổng công ty Lương thực Miền Bắc khảo sát, đánh giá và tổng hợp số lượng cần thu mua muối tạm trữ.

b) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có địa bàn thuộc vùng khó khăn giao cho các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với Tổng công ty Lương thực Miền Bắc khảo sát, đánh giá; tổng hợp số lượng muối Iốt hỗ trợ trực tiếp cho người nghèo (có nhu cầu sử dụng muối Iốt) và nhu cầu thị trường; phối hợp và chỉ đạo tốt việc cung ứng muối Iốt đến người dân đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng nội dung hỗ trợ theo Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg ngày 7 tháng 8 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn.

c) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện chính sách thu mua muối tạm trữ và sản xuất, cung ứng muối Iốt.

**2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối là cơ quan thường trực Đề án:

- Chủ trì, phối hợp với Tổng công ty Lương thực Miền Bắc và các cơ quan có liên quan tổng hợp số lượng muối cần mua tạm trữ, giá mua, thời gian mua, thời gian hỗ trợ và mức hỗ trợ lãi suất vốn vay ngân hàng để báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện Đề án theo các quy định hiện hành.

b) Tổng công ty Lương thực Miền Bắc

- Hàng năm, tiến hành khảo sát, đánh giá tình hình cung cầu muối và báo cáo, đề xuất số lượng muối thu mua; đề xuất chính sách, giải pháp để thực hiện công tác thu mua muối.

- Làm đầu mối tổ chức thu mua muối cho diêm dân để sản xuất, cung ứng muối Iốt cho vùng khó khăn và đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Tổ chức sản xuất, cung cấp đủ muối Iốt đảm bảo chất lượng cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn và đáp ứng nhu cầu xã hội, góp phần phòng chống các rối loạn do thiếu hụt Iốt, giảm tỷ lệ mắc bệnh đần độn, bướu cổ.

c) Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính và các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Đề án.


**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chế biến, Thương mại nông lâm thủy sản và nghề muối, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Tổng giám đốc Tổng công ty Lương thực Miền Bắc và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải (để b/c);
- Bộ trưởng Cao Đức Phát (để b/c);
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Y tế (để p/h);
- Ủy ban Dân tộc (để p/h);
- Lưu: VT. CB.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**PHỤ TRƯỞNG**



\_\_\_\_\_  
**Hồ Xuân Hùng**

**VP. UBND TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 2132/SY - VP  
**Nơi nhận**  
 - PCT.LTT;  
 - PCVP.TH.P;  
 - PKT; VH.XH

**SAO Y BẢN CHÍNH**  
 Sóc Trăng, ngày 04 tháng 10 năm 2011

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**PHỤ TRƯỞNG VĂN PHÒNG**



\_\_\_\_\_  
**VĂN PHÒNG**  
**ỦY BAN**  
 **NHÂN DÂN**